

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 178/2014/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 558/2006/QĐ-UBND ngày 03/3/2006 của UBND tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 120/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 198/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 1506/STP-KTVB ngày 18 tháng 11 năm 2013 về việc báo cáo rà soát Quyết định số 558/2006/QĐ-UBND và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 966/TTr-STNMT ngày 26 tháng 12 năm 2013 về việc sửa đổi, bổ sung quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 558/2006/QĐ-UBND ngày 03/3/2006 của UBND tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 558/2006/QĐ-UBND ngày 03/3/2006 của UBND tỉnh, như sau:

1. Bổ sung cụm từ “quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” vào sau cụm từ “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” tại các Điều 1, 3, 4, 5 của Quy định.

2. Sửa đổi khoản 2, Điều 2 của Quy định như sau:

“2. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở; đất ở có vườn, ao trong cùng thửa đất mà thửa đất đó có trong sổ địa chính hoặc sổ đăng ký

ruộng đất theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ thì được công nhận như có một trong các loại giấy tờ quy định tại khoản 1, Điều 50 Luật Đất đai năm 2003”.

3. Bổ sung điểm c, khoản 2, Điều 3 của Quy định:

“c) Trường hợp sử dụng đất từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 thì phải nộp tiền sử dụng đất theo Nghị định 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 và Nghị định 120/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ”.

4. Sửa đổi khoản 1, Điều 5 của Quy định như sau:

“1. Về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Điều 11, 12, 14, 15, 16, 17 và Điều 18 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

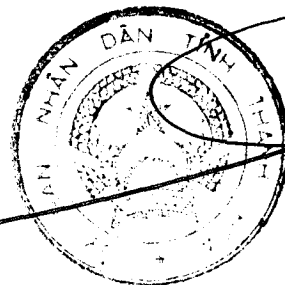
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền